

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 75/2025/HSST
Ngày: 30/6/2025

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thạch

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thông Thái

2. Ông Nguyễn Hữu Đức

- Thư ký phiên tòa: ông Văn Hồng Lễ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

- Đại diện Viện kiểm sát huyện T tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thìn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T và điểm cầu thành phần tại Phân trại tạm giam khu vực T, thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2025/HSST, ngày 28/5/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2025/HSST ngày 18/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện T, bằng hình thức trực tuyến đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Xềng) - sinh năm 1994; tại: tỉnh Bình Thuận.

Nơi thường trú: khu phố 06, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở: khu phố 04, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn ThA Tùng (đã chết) và bà Mai Thị Linh; vợ: Bùi Thị Kim Sang, sinh năm 2004, hiện ở: thôn 3, xã Phước Thê, huyện T, tỉnh Bình Thuận. (không có đăng ký kết hôn); con: có 02 người, chưa đăng ký khai sinh;

Có 01 tiền sự: ngày 01/12/2024 bị Công an thị trấn Liên Hương xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến nay chưa nộp phạt.

Có 01 tiền án: ngày 09/01/2015 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 06/2015/HSST; chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/11/2015, phần bồi thường dân sự chưa chấp hành.

Về hoạt động nhân thân:

- Ngày 28/8/2006 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T có Quyết định số 116/QĐ-UB-NC áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 06/7/2008;

- Ngày 30/12/2010 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T có Quyết định số 134/QĐ-XPHC áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 30/11/2012;

Bị cáo bị bắt ngày 03/01/2025 và có mặt tại phiên tòa.

2. Trần ThA V (tên gọi khác: V sinh mèo) - sinh năm 1993; tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi thường trú: thôn Lạc Trị, xã Phú Lạc, huyện T, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở: khu phố 06, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần ThA Sang và con bà (không rõ); vợ, con: chưa có; tiền án: không.

Có 01 tiền sự: ngày 25/12/2024 bị Công an xã Phú Lạc xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về hoạt động nhân thân:

- Ngày 23/8/2007 Công an huyện T bắt lập DCB số 4783 về việc đưa vào trường giáo dưỡng, chấp hành xong năm 2009;

- Năm 2018 bị Công an Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện Phú Đ, thời hạn 18 tháng;

Bị cáo bị bắt ngày 03/01/2025 và có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Bành Xuân A (tên gọi khác: Nguyên) - sinh năm 1993; tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi thường trú và chỗ ở: khu phố 06, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bành Xuân Hải (đã chết) và bà Nguyễn Thị Út; vợ: Lê Thị ThA Mai, sinh năm 2006, hiện ở: khu phố 06, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận; con: có 01 người, chưa đăng ký khai sinh; tiền án: không.

Có 01 tiền sự: ngày 30/9/2024 bị Công an thị trấn Liên Hương xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nộp phạt ngày 30/9/2024.

Bị cáo bị bắt ngày 03/01/2025 và có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Ngô Minh Đ; (tên gọi khác: /) - sinh năm 1985; tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi thường trú và chỗ ở: khu phố 06, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm biển; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Minh Tâm và bà H Thị Lệ; vợ: Nguyễn Thị Vân, sinh năm 1984, hiện ở: khu phố 06, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận; con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không.

Về hoạt động nhân thân:

- Ngày 30/7/2006 Công an huyện T bắt lập DCB số 10762 về việc đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng, theo Quyết định số 46/QĐ ngày 20/7/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, chấp hành xong năm 2008;

- Ngày 28/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện T tuyên phạt 06 tháng tù về tội “tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại Bản án số 07/2016/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/5/2016; (đã xóa án tích)

Bị cáo bị bắt ngày 03/01/2025 và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua tin báo của quần chúng nhân dân, được biết tại phòng bảo vệ của bên xe Liên Hương cũ là nơi ở của Nguyễn Văn H thuộc khu phố 04, thị trấn Liên Hương, huyện T có nhiều đối tượng tụ tập nghi vấn hoạt động phạm tội về ma túy, nên vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 03/01/2025 tổ công tác Công an thị trấn Liên Hương tiến hành kiểm tra địa điểm trên và phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn H, Trần ThA V, Bành Xuân A và Ngô Minh Đ cùng có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ trên tay phải của Bành Xuân A tại vị trí ở giữa nơi H và V đang ngồi 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, bên trên bộ dụng cụ có gắn 01 đoạn ống thủy tinh dài khoảng 11cm được uốn cong và có một đầu thổi phồng, bên trong đầu thổi phồng có chứa chất rắn màu nâu vàng (gửi giám định được định dA là mẫu M). H, V, A và Đ cùng khai nhận chất rắn màu nâu vàng nêu trên là ma túy đá của H, A, V và Đ bàn bạc, thống nhất cùng nhau mua về để sử dụng. Thu giữ của Đ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xA.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy: Nguyễn Văn H, Trần ThA V, Bành Xuân A và Ngô Minh Đ đều dương tính với chất Methamphetamine

Tại bản kết luận giám định số 20/KL-KTHS ngày 10/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,0134gam, là Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định: khoảng 14 giờ 00 phút ngày 03/01/2025, H cùng với V tổ chức nhậu tại phòng bảo vệ của bên xe Liên Hương cũ là nơi ở của H thuộc khu phố 04, thị trấn Liên Hương, huyện T thì có Bành Xuân A và Ngô Minh Đ đến chơi và nhậu cùng. Trong lúc 04 người đang nhậu thì Đ rủ H, V và A mua ma túy đá về để cùng sử dụng thì H, V và A đồng ý. Đ đưa cho V 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xA để V đi cầm lấy tiền mua ma túy về sử dụng nhưng V không cầm được nên đã trả lại điện thoại cho Đ. Lúc này H, V, A và Đ tiếp tục bàn bạc và thống nhất góp tiền mặt để mua ma túy đá sử dụng, H góp 50.000 đồng, V góp 01 card điện thoại mạng Mobifone mệnh giá 50.000 đồng, A và Đ không có tiền mặt nên không góp, H đưa tiền cho V Cầm. Khi góp tiền xong thì V kêu Đ đưa xe máy của Đ cho V mượn làm phương tiện chở H đi mua ma túy thì Đ đồng ý và đưa xe máy cho V. Mượn được xe máy V chở H đến khu vực miếu ThA Minh thuộc khu phố 9, thị trấn Liên Hương để tìm mua ma túy, H gặp 01 người thA niên tên Thái (không rõ nhân thân, lai lịch) mua được 01 gói ma túy

đá với số tiền 100.000 đồng. Mua được ma túy H quay lại chở V về lại phòng bảo vệ bên xe Liên Hương cũ nơi có A và Đ đang ngồi chờ, H lấy gói ma túy đá mua được để xuống nền gạch gần vị trí A, Đ, V, H đang ngồi, lúc này A lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn trong phòng, A đổ ma túy vào nỏ thủy tinh, đốt nóng ma túy và đưa bộ dụng cụ có sẵn ma túy cho V hút 01 hơi rồi A cũng hút khoảng 02 – 03 hơi. Hút xong A để bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá xuống nền nhà thì Đ cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá lên và tự đốt hút khoảng 02 hơi. Khi Đ hút xong thì Đ đưa bộ dụng cụ có sẵn ma túy cho H tự đốt hút 01 hơi. H hút xong thì tiếp tục đưa bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá cho A cầm. Khi H, A, V và Đ đang sử dụng ma túy thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang.

Căn phòng nơi H, V, A và Đ tổ chức sử dụng ma túy là nơi ở của H; bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá là của H chuẩn bị sẵn để trong phòng; H và V là người góp tiền và trực tiếp đi mua ma túy; A là người lấy ma túy đổ vào nỏ thủy tinh đốt nóng ma túy và đưa bộ dụng cụ có sẵn ma túy cho V hút; Đ là người rủ cả 04 người tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đưa xe máy của Đ cho H và V làm phương tiện đi mua ma túy; Đ cầm bộ dụng cụ có sẵn ma túy đưa cho H hút.

Tại Bản cáo trạng số: 52/CT-VKSTP-HS, ngày 28/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần ThA V, Bành Xuân A và Ngô Minh Đ, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và trA luận vẫn giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần ThA V, Bành Xuân A và Ngô Minh Đ, phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H, mức án từ 08 đến 09 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Trần ThA V, mức án từ 07 đến 08 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Bành Xuân A, mức án từ 07 đến 08 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Minh Đ, mức án từ 07 đến 08 năm tù.

Phân xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Trả lại cho Ngô Minh Đ 01 điện thoại di động Nokia màu xA đã qua sử dụng, thu giữ của của Đ.

- Tịch thu tiêu hủy 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu được niêm phong trong phong bì số 20 có chữ ký giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, bên trên có gắn có gắn 01 đoạn ống thủy tinh.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

- Bị cáo Nguyễn Văn H: bị cáo đã nông nổi nên phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo, sớm trở về với gia đình, bị cáo hứa không dám tái phạm nữa.

- Bị cáo Trần ThA V: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo, sớm trở về với gia đình, bị cáo hứa không dám tái phạm nữa.

- Bị cáo Bành Xuân A: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo, sớm trở về với gia đình, bị cáo hứa không dám tái phạm nữa.

- Bị cáo Ngô Minh Đ: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo, sớm trở về với gia đình, bị cáo hứa không dám tái phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó có cơ sở khẳng định các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo và chứng cứ chứng minh:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, các bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng, không oan. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định chất ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 03/01/2025 tại khu phố 04, thị trấn Liên Hương, huyện T Nguyễn Văn H đã sử dụng nơi ở của mình, cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy đá (Methamphetamine) và góp số tiền 50.000 đồng để mua ma túy; Trần ThA V góp số tiền 50.000 đồng để mua ma túy và cùng H đi mua ma túy; Bành Xuân A là người cất gói ma túy đá và đổ ma túy đá vào bộ dụng cụ để 04 người cùng sử dụng; Ngô Minh Đ là người rủ cả 04 người tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đưa xe máy của Đ cho H và V làm phương tiện đi

mua ma túy đá về cho 04 người cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Còn lại 0,0134gam Methamphetamine đã được đốt trong nồi thủy tinh nhằm tiếp tục sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 20/KL-KTHS ngày 10/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,0134gam, là Methamphetamin.

Vì vậy, bản cáo trạng số: 52/CT-VKSTP-HS, ngày 28/5/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần ThA V, Bành Xuân A và Ngô Minh Đ, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như đã viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và mức hình phạt:

Ma túy, là loại độc dược là chất gây nghiện mà Nhà nước đã nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, vận chuyển, tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép, đây là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, các căn bệnh thế kỷ, làm lây truyền vi rút gây bệnh khó chữa, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, thế nhưng các bị cáo đã coi thường pháp luật, bất chấp hậu quả, đã thực hiện hành vi tổ chức sử dụng cho bản thân. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý về ma túy của Nhà nước, nên cần phải xử lý các bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc, các bị cáo là người sử dụng ma túy, nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để có đủ thời gian các bị cáo cai nghiện và cải tạo bản thân trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, đồng thời để bảo vệ tính nghiêm minh của pháp luật hình sự Việt Nam.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn H có 01 tiền sự và 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Các bị cáo Trần ThA V, Bành Xuân A và Ngô Minh Đ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), nên cần xem xét chiếu cố khi xử lý, để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần trong mức hình phạt, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước Xã hội chủ nghĩa.

Vụ án có tính đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng thống nhất ý chí tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên phải chịu trách nhiệm hình sự chung đối với toàn bộ hành vi và hậu quả xảy ra.

Các bị cáo có hoạt động nhân thân xấu, nên cần phải xử lý nghiêm khắc.

[5] Về xử lý tang, vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu xA đã qua sử dụng, thu giữ của Ngô Minh Đ, xét thấy không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho Đ.

- Đối với 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu được niêm phong trong phong bì số 20 có chữ ký giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, bên trên có gắn có gắn 01 đoạn ống thủy tinh. Đây là những công cụ phương tiện dùng trong việc phạm tội, vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về đối tượng có liên quan:

Đối người người thA niên tên Thái ở khu vực miếu ThA Minh thuộc Khu phố 9, thị trấn Liên Hương, huyện T đã bán ma túy cho Nguyễn Văn H, do chưa rõ nhân thân lai lịch nên tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của pháp luật.

[8] Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa là có căn cứ như đã nhận định trên, nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38, khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Văn H**, phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn H **08 (Tám) năm tù**. Thời gian tù tính từ ngày bị bắt (03/01/2025).

2. Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Tuyên bố: bị cáo **Trần ThA V**, phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

- Xử phạt: bị cáo Trần ThA V **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời gian tù tính từ ngày bị bắt (03/01/2025).

3. Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Tuyên bố: bị cáo **Bành Xuân A**, phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

- Xử phạt: bị cáo Bành Xuân A **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời gian tù tính từ ngày bị bắt (03/01/2025).

4. Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Tuyên bố: bị cáo **Ngô Minh Đ**, phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

- Xử phạt: bị cáo Ngô Minh Đ **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời gian tù tính từ ngày bị bắt (03/01/2025).

5. Phần xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Trả lại cho Ngô Minh Đ 01 điện thoại di động Nokia màu xA.

- Tịch thu tiêu hủy 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu được niêm phong trong phong bì số 20 có chữ ký giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, bên trên có gắn có gắn 01 đoạn ống thủy tinh.

(Vật chứng được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/6/2025, giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

6. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo, mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/6/2025).

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thông Thái

Nguyễn Hữu Đệ

Nguyễn Văn Thạch